

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HSPT

Ngày: 16-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Bằng.

Các thẩm phán: Ông Vũ Duy Luân

Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2019/HSPT ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Lương Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2019/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2019, của Tòa án nhân dân Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Lương Văn B, sinh năm 1995 tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Lương Ngọc T (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9/12 sau nghỉ học ở nhà lao động tự do. Từ tháng 02-2013 đến tháng 7-2014 tham gia quân đội nhân dân Việt Nam; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-12-2018 đến ngày 27-12-2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Tiên Sỹ -Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở tư pháp tỉnh Thái Bình.(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Thực hiện kế hoạch công tác tuần tra từ ngày 17-12-2018 đến

ngày 23-12-2018 của Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Thái Bình trên các tuyến đường thuộc thành phố Thái Bình, do Lãnh đạo - Công an thành phố Thái Bình phê duyệt. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19-12-2018 tổ công tác số 05 do đồng chí Phạm Anh T - Trung tá làm tổ trưởng tiến hành đi tuần tra trên các tuyến đường. Đồng chí Nguyễn Xuân K - Thượng úy điều khiển xe mô tô chuyên dụng biển kiểm soát 17B1 - 000.85 chở đồng chí Nguyễn Trí Th - Thượng úy đi tuần tra trên tuyến đường Quang Trung, thành phố Thái Bình, phát hiện Lương Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Exciter, màu xanh - bạc - đen đi trên đường Quang Trung hướng thành phố Thái Bình đi huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình thấy B không đội mũ bảo hiểm, xe mô tô không có gương chiếu hậu, không đeo biển kiểm soát, không chấp hành tín hiệu đèn giao thông điều khiển xe rẽ trái vào cầu Đá Phú Khánh. Khi đi đến giữa cầu B dừng xe và lấy áo để ở gác ba ga giữa xe mặc vào người. Lúc này đồng chí K điều khiển xe chở đồng chí Th ngồi sau xe đi đến, dừng đỗ xe mô tô trước đầu xe của B, Bàng lúc này vẫn ngồi trên xe mô tô của mình. Đồng chí K và đồng chí Th xuống xe thực hiện chào theo tác phong điều lệnh Công an nhân dân, báo lỗi vi phạm giao thông cho B biết và yêu cầu Bàng xuống xe, xuất trình giấy tờ để giải quyết theo quy định của pháp luật nhưng Bàng không chấp hành và có lời nói chửi tục đối với đồng chí K và đồng chí Th sau đó kéo ga xe mô tô của mình định bỏ đi. Thấy vậy, đồng chí K đã bóp phanh trước xe mô tô của B lại nên Bàng không phóng xe đi được, ngay lập tức Bàng dùng tay phải nắm một phát vào vùng miệng của đồng chí K làm rách, dập bên trong môi trên. Thấy vậy, đồng chí Th và đồng chí K đã giữ B lại đồng thời báo cho đồng chí T tổ trưởng biết, sau đó đưa B về trụ sở Công an phường Phú Khánh làm việc, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Về Th tích của anh Nguyễn Xuân K không đáng kể nên anh K không đề nghị trưng cầu giám định và không yêu cầu B phải bồi thường việc gây Th tích cho anh.

Bản án hình sự sơ thẩm số:76/2019/HSST ngày 09-5-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn B phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn B 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (được trừ 09 ngày tạm giữ).
3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019, bị cáo Lương Văn B kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo Lương Văn B đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn B, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, bị cáo còn có thời gian tham gia quân đội. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19-12-2018, tại khu vực cầu Đá thuộc tổ 01, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, Lương Văn B điều khiển xe Yamaha - Exciter không đeo biển kiểm soát, vi phạm Luật giao thông đường bộ. Khi bị tổ tuần tra công an thành phố Thái Bình phát hiện yêu cầu Lương Văn B dừng đỗ xe để kiểm tra Lương Văn B không chấp hành hiệu lệnh của Cảnh sát mà còn có lời nói chửi tục, có hành vi dùng tay phải đâm thẳng một phát vào vùng miệng đồng chí Nguyễn Xuân K là cán bộ của đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Thái Bình đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên tuyến đường Quang Trung, thành phố Thái Bình. Hành vi của bị cáo dùng vũ lực cản trở người thi hành công vụ được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình lập hồi 17 giờ 30 phút ngày 19-12-2018; Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường do Công an thành phố Thái Bình lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 19-12-2018 tại cầu Đá thuộc tổ 01, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình; Kế hoạch công tác tuần và kế hoạch tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ của Đội cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Thái Bình và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lương Văn B thực hiện đã cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ”. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lương Văn B về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý hành chính, gây dư luận xấu và bất bình trong quần chúng nhân dân. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ

nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đã xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo Lương Văn B 06 (sáu) tháng tù là phù hợp.

[3] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn B, do đó cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn B và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do kháng cáo của bị cáo Lương Văn B không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào, điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn B, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 76/2019/HSST ngày 09-5-2019 của Tòa án nhân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lương Văn B 06 (sáu) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án phạt tù (được trừ 09 ngày tạm giữ, từ 19-12-2018 đến 27-12-2018).

2. Về án phí: Bị cáo Lương Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA TP Thái Bình;
- THADS TP Thái Bình;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Bằng